



Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 5362/2019/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:
Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN BELIE



Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe DHC Zinc; do:

API Co., Ltd., Ikeda Plant

Địa chỉ: 743-1 Kouji, Ikeda-cho, Ibi-gun, Gifu, Nhật Bản

Nước xuất xứ: Nhật Bản sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số: D-ZI01 (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đỗ Hữu Tuấn

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 3/2018/0107815936-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN BELIE

Fax:

Mã số doanh nghiệp: 0107815936

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

Ngày cấp/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe DHC Zinc

2. Thành phần:

Mỗi viên có chứa: kẽm gluconat: 120mg (tương đương 15mg kẽm); chiết xuất nấm men (0,2% crôm): 30mg; chiết xuất nấm men (0,2% selen): 25mg.

Phụ liệu: cellulose vi tinh thể, ester acid béo glycerin, silicon dioxide, gelatin, caramel, titan dioxit vừa đủ 1 viên.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Kẽm	mg/viên	15±20%
2	Selen	µg/viên	50±20%

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói kín trong túi PET12/PET15/AL7/PET15/LLPE40 đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- Quy cách đóng gói:

Khối lượng viên: 249mg

Quy cách đóng gói :

+ Gói dùng 60 ngày: 14,940g (249mg x 60 viên)

+ Gói dùng 30 ngày: 7,470g (249mg x 30 viên)

+ Gói dùng 20 ngày: 4,980g (249mg x 20 viên)

+ Gói dùng 15 ngày: 3,735g (249mg x 15 viên)

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

API Co., Ltd., Ikeda Plant

Địa chỉ: 743-1 Kouji, Ikeda-cho, Ibi-gun, Gifu, Nhật Bản

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số: D-ZI01 (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Hà Nội, ngày 02 tháng 05 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN BELIE



ĐÀO THUY DƯƠNG

Quy cách đóng gói: Gói dùng 60 ngày (60 viên)



60日分

DHC の健康食品

毎日の健康を考えた
高品質・低価格

1日1粒目安
ハードカプセル

あ え ん

亜鉛

1日1粒目安

3つの必須ミネラル
亜鉛 15mg
クロム 60μg
セレン 50μg

※1日1粒を目安に

栄養機能食品
(亜鉛)

※亜鉛は、味覚を正常に保つのに必要な栄養素です。*亜鉛は、皮膚や粘膜の健康維持を助ける栄養素です。*亜鉛は、たんぱく質・核酸の代謝に関与して、健康の維持に役立つ栄養素です。

食生活は、主食、主菜、副菜を基本に、食事のバランスを。

亜鉛不足が
気になる

あ え ん

亜鉛

60日分
1日1粒目安

必須ミネラル亜鉛を効率補給。
1日1粒目安で続けやすい!

亜鉛

■名 称: 亜鉛含有食品
■原材料名: クロム酵母、セレン酵母、グルコン酸亜鉛、セラチン、セルロース、グリセリン脂肪酸エステル、二酸化ケイ素、着色料(カラメル、酸化チタン)

■内 容 量: 14.9g [1粒重量249mg (1粒内容量200mg) × 60粒]
■賞味期限: 枠外下部に年月で記載
■保存方法: 枠外下部に記載
■販 売 者: 株式会社ディー・エイチ・シー 東京都港区南麻布2-7-1

製造所固有記号は賞味期限の右側、スラッシュの間に記載

■召し上がり量: **1日1粒** を目安に お召し上がりください。

■召し上がり方: 水またはぬるま湯でお召し上がりください。お身体に異常を感じた場合は、飲用を中止してください。原材料をご確認の上、食品アレルギーのある方はお召し上がりにならないでください。薬を服用中あるいは通院中の方、妊娠中の方は、お医者様にご相談の上お召し上がりください。

■保存方法: 直射日光、高温多湿な場所を避けて保管してください。お子様の手の届かないところで保管してください。開封後はしっかりと開封口を閉め、なるべく早くお召し上がりください。

◆ 健康食品相談室 ◆ 9:00-20:00
0120-575-368 (フリーダイヤル)

DHC
DHCホームページ
/P22/ http://www.dhc.co.jp
※ 郵 等 http://www.dhc.jp

◆ 健康食品相談室 ◆ 9:00-20:00
0120-575-368 (フリーダイヤル)

DHC
DHCホームページ
/P22/ http://www.dhc.co.jp
※ 郵 等 http://www.dhc.jp

Quy cách đóng gói: Gói dùng 15 ngày (15 viên)



15日分

DHC の健康食品

毎日の健康を
考えた
高品質・低価格

1日1粒目安

3つの必須ミネラル

亜鉛 15mg
クロム 60μg
セレン 50μg

※1日目安量あたり

栄養機能食品 (亜鉛)

★亜鉛は、味覚を正常に保つのに必要な栄養素です。★亜鉛は、皮膚や粘膜の健康維持を助ける栄養素です。★亜鉛は、たんぱく質・核酸の代謝に関与して、健康の維持に役立つ栄養素です。

あ え ん

亜鉛

1日1粒目安

15日分

1日1粒目安

15mg(214)
60μg(200)
50μg(217)

上記()内の値は、栄養素等表示基準値に対する割合[%]です。

本品は、多量摂取により疾病が治癒したり、より健康が増進するものではありません。亜鉛の摂りすぎは、銅の吸収を阻害するおそれがありますので、過剰摂取にならないよう注意してください。1日の摂取目安量を守ってください。乳幼児・小児は本品の摂取を避けてください。本品は、特定保健用食品と異なり、消費者庁長官による個別審査を受けたものではありません。

◆健康食品相談室◆
DHC 0120-575-368
9:00~20:00(日・祝日のぞ)
<http://www.dhc.co.jp>

15日分

亜鉛

あ え ん

1日1粒目安

15日分

1日1粒目安

15mg(214)
60μg(200)
50μg(217)

上記()内の値は、栄養素等表示基準値に対する割合[%]です。

本品は、多量摂取により疾病が治癒したり、より健康が増進するものではありません。亜鉛の摂りすぎは、銅の吸収を阻害するおそれがありますので、過剰摂取にならないよう注意してください。1日の摂取目安量を守ってください。乳幼児・小児は本品の摂取を避けてください。本品は、特定保健用食品と異なり、消費者庁長官による個別審査を受けたものではありません。

◆健康食品相談室◆
DHC 0120-575-368
9:00~20:00(日・祝日のぞ)
<http://www.dhc.co.jp>

バイタリティみなぎるカラダに!
必須ミネラル亜鉛を効率補給。

▼こちらから切ってください。開封後、端から裂く事で開封できます。

名 称: 亜鉛含有食品
原材料名: クロム酵母、セレン酵母、グルコン酸亜鉛、セラチン、セルロース、グリセリン脂肪酸エステル、二酸化ケイ素、着色料(カラメル、酸化チタン)
内容量: 3.7g[1粒重量249mg(1粒内容量200mg)×15粒]
賞味期限: 在外下部に年月で記載
保存方法: 直射日光、高温多湿な場所を避けて保存してください。
販売者: 株式会社ディーエイチシー 東京都港区南麻布2-7-1

製造所固有記号は賞味期限の右側、ラジカの間に記載

召し上がり量: 1日1粒を目安
にお召し上がりください。

召し上がり方: 1日の目安量を守り、水またはぬるま湯でお召し上がりください。お身体に異常を感じた場合は、飲用を中止してください。原材料をご確認の上、食品アレルギーのある方はお召し上りにならないでください。薬を服用中あるいは通院中の方、妊娠中の方は、お医者様にご相談の上お召し上がりください。●お子様の手の届かないところで保管してください。●開封後はしっかりと開封口を開け、なるべく早くお召し上がりください。

＜バーコードレス・ケースはタリ＞
100%バーコード・ケースのみを使用
お召し上がりください(賞味期限は33ヶ月以内です)
天候(湿度含む)・左右(バーコード・賞味期限)
バーコードNo. **4511413 405116**



S0881 01J01

Quy cách đóng gói: Gói dùng 20 ngày (20 viên)



20日分

1日1粒目安
ハードカプセル

毎日の健康を
考えた
高品質・低価格

DHCの健康食品

あえん

1日1粒目安

3つの必須ミネラル
亜鉛 15mg
クロム 60µg
セレン 50µg
※1日目安量あたり

栄養機能食品
(亜鉛)

★亜鉛は、味覚を正常に保つのに必要な栄養素です。★亜鉛は、皮膚や粘膜の健康維持を助ける栄養素です。★亜鉛は、たんぱく質・核酸の代謝に關与して、健康の維持に役立つ栄養素です。

生活は、主食、主菜、副菜を基本に、食事のバランスを。

20日分
1日1粒目安

あえん

亜鉛

▼ここからお切りください。開封後、湿から乾くまでご注意ください。開封後、湿から乾くまでご注意ください。

バイタリティみなぎるカラダに!
必須ミネラル亜鉛を効率補給。

名 称: 亜鉛含有食品
原材料名: クロム酵母、セレン酵母、グルコン酸亜鉛、ゼラチン結晶セルロース、グリセリン脂肪酸エステル、二酸化ケイ素、着色料(カラメル、酸化チタン)
内容量: 5.0g(1粒重量249mg)(1粒内容量200mg)×20粒
賞味期限: 枠外下部に年、月で記載
保存方法: 直射日光、高温多湿な場所を避けて保存してください。
販 売 者: 株式会社ディー・エイチ・エー
東京都港区南麻布2-7-1
製造所固有記号は包装裏面の右側ラベルの間に記載

召し上がり量: 1日1粒を目安にお召し上がりください。
召し上がり方: 水またはぬるま湯でお召し上がりください。お身体に異常を感じた場合は、飲用を中止してください。原材料をご確認の上、食品アレルギーのある方はお召し上がりにはご注意ください。●開封後はしっかりと開封口を閉め、なるべく早くお召し上がりください。

召し上がり量: 1日1粒を目安にお召し上がりください。
召し上がり方: 水またはぬるま湯でお召し上がりください。お身体に異常を感じた場合は、飲用を中止してください。原材料をご確認の上、食品アレルギーのある方はお召し上がりにはご注意ください。●開封後はしっかりと開封口を閉め、なるべく早くお召し上がりください。

栄養成分(1日あたり: 1粒249mg)
熱量 0.9 kcal
たんぱく質 0.08 g
脂質 0.01 g
炭水化物 0.12 g
ナトリウム 0.23 mg
亜鉛 15 mg(24)
クロム 60 µg(200)
セレン 50 µg(217)
上記()内の値は、栄養素等表示基準値に対する割合(%)です。

本品は、多量摂取により疾病が治癒したり、より健康が増進するものではありません。亜鉛の摂取は、銅の吸収を阻害するおそれがありますので、過剰摂取に注意してください。1日の摂取目安量を守ってください。乳幼児・小児は本品の摂取を避けてください。本品は、特定保健用食品と異なり、消費者庁長官による個別審査を受けたものではありません。

◆健康食品相談室 ◆ 9:00~20:00 (日・祝日)
0120-575-368
DHCホームページ
/コン http://www.dhc.co.jp
※ 郵 http://www.dhc.jp

DHC

D0081 01J09

NHÂN PHỤ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe **DHC Zinc**

2. Thành phần:

Mỗi viên có chứa: kẽm gluconat: 120mg (tương đương 15mg kẽm); chiết xuất nấm men (0,2% crôm): 30mg; chiết xuất nấm men (0,2% selen): 25mg.

Phụ liệu: cellulose vi tinh thể, ester acid béo glycerin, silicon dioxide, gelatin, caramel, titan dioxide vừa đủ 1 viên.

3. Công dụng: Bổ sung kẽm cho cơ thể, hỗ trợ duy trì sức khỏe, giúp cơ thể khỏe mạnh.

4. Đối tượng sử dụng: Người mệt mỏi, người thiếu hụt kẽm.

5. Hướng dẫn sử dụng:

- **Cách dùng:** Người lớn: uống 1 viên/ngày (uống với nước hoặc nước ấm)

- **Lưu ý:**

+ Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

+ Dùng uống khi phát hiện bất thường. Không sử dụng cho người mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của sản phẩm. Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi dùng nếu bạn đang dùng thuốc khác hoặc đang điều trị tại bệnh viện. Để xa tầm tay trẻ em. Sử dụng ngay sau khi mở bao bì. Đóng túi ngay sau khi sử dụng. Việc dùng kẽm quá liều sẽ làm giảm khả năng hấp thụ đồng. Không dùng quá liều lượng.

Không dùng cho trẻ em và trẻ nhỏ.

6. Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Sử dụng tốt nhất trước thời gian ghi trên bao bì. Hạn sử dụng ghi theo định dạng “năm.tháng”.

7. Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng mặt trời.

8. Quy cách đóng gói

- Khối lượng viên: 249mg

- Quy cách đóng gói :

+ Gói dùng 60 ngày: 14,940g (249mg x 60 viên)

+ Gói dùng 30 ngày: 7,470g (249mg x 30 viên)

+ Gói dùng 20 ngày: 4,980g (249mg x 20 viên)

+ Gói dùng 15 ngày: 3,735g (249mg x 15 viên)

9. Số tiếp nhận ĐKBCB:

10. Xuất xứ và thương nhân chịu trách nhiệm chất lượng sản phẩm

Xuất xứ: Nhật Bản

Nhà sản xuất: API Co., Ltd., Ikeda Plant

Địa chỉ: 743-1 Kouji, Ikeda-cho, Ibi-gun, Gifu, Nhật Bản

Phân phối tại Nhật Bản bởi: DHC Corporation

Địa chỉ: 2-7-1 Minami-Azabu, Minato-ku, Tokyo, Nhật Bản

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm chất lượng sản phẩm

CÔNG TY CỔ PHẦN BELIE